

Số: 506./QĐ-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học
của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2196/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ kết luận cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà Trường;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Quy định này áp dụng đối với các khóa trình độ đại học hệ chính quy tuyển sinh từ năm 2019.

Điều 3. Trường các đơn vị chức năng và sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT; QLĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**
TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CÁC NGÀNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 506/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 23 tháng 7 năm 2019
của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)*

Phần 1. Chuẩn đầu ra ngành Tài chính – Ngân hàng

1. Ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: Tài chính – Ngân hàng
- Tiếng Anh: Finance - Banking

2. Bậc đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

- Kiến thức chung (khối kiến thức cơ bản):

(1) Có các kiến thức về những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực KIICB và KIIXII phù hợp để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

(2) Có kiến thức về công tác giáo dục thể chất trong trường học; hiểu và vận dụng được nguyên lý kỹ thuật của các môn điền kinh, bóng rổ, bóng chuyền và cầu lông

(3) Có các kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân; đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.

(4) Có kiến thức và vận dụng được các kiến thức kinh tế nhằm đáp ứng việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành và giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

- Kiến thức chuyên ngành:

(5) Có kiến thức về luật kinh tế, kế toán và các kiến thức khác thuộc khối ngành Kinh doanh và quản lý nhằm hỗ trợ cho các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và giúp chuyển đổi linh hoạt ngành học.

(6) Có kiến thức chuyên sâu về hoạt động của các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng, hoạt động của thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính khu vực Nhà nước, hoạt động tài chính của các doanh nghiệp, hoạt động thẩm định giá.

(7) Có kiến thức về cấu trúc, cơ chế vận hành và quản lý của hệ thống tài chính trong nền kinh tế thị trường.

(8) Có kiến thức về phân tích và đánh giá, đề xuất chính sách về hoạt động và sự phát triển của hệ thống tài chính, góp phần vào sự ổn định và phát triển nền kinh tế.

(9) Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về thuế như: am hiểu các vấn đề về lý thuyết thuế, các chính sách thuế, các luật thuế cụ thể; nắm chắc các quy trình quản lý thuế của cơ quan thuế, các quy định về lập hồ sơ kê khai thuế; các kiến thức liên quan để quy trình hạch toán kế toán thuế.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nghề nghiệp)

(10) Nhận định chính xác vấn đề và đưa ra kết luận về các vấn đề liên quan đến chuyên môn cụ thể thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, thuế, thẩm định giá.

(11) Vận dụng kiến thức lý luận hình thành các giả thuyết; thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, thuế, thẩm định giá.

(12) Nhận định, tổng hợp và lập kế hoạch hoạt động tài chính và ngân hàng;

(13) Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn cụ thể thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, thuế, thẩm định giá.

(14) Vận dụng được kiến thức lý luận vào thực tiễn công việc thuộc lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, thuế, thẩm định giá...

4.2. Kỹ năng mềm

(15) Có phong cách làm việc chủ động, chuyên nghiệp.

(16) Tham gia và quản trị nhóm, ra quyết định trong công việc và các hoạt động khác.

(17) Chủ động trong giao tiếp, truyền đạt vấn đề và giải quyết công việc.

(18) Ứng dụng tốt ngoại ngữ trong công việc.

(19) Ứng dụng tốt tin học trong công việc.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

(20) Tuân thủ nguyên tắc, đạo đức nghề nghiệp.

(21) Tự xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và tích lũy kinh nghiệm chuyên môn nghề nghiệp.

(22) Tự định hướng cho bản thân để thích nghi với công việc, phát triển nghề nghiệp.

(23) Tôn trọng nguyên tắc làm việc nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

6. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Chuyên viên ở tất cả các vị trí trong các cơ quan quản lý Nhà nước về Tài chính – Ngân hàng từ Trung ương đến địa phương;

- Chuyên viên trong các doanh nghiệp thuộc ngành Tài chính – Ngân hàng và các định chế tài chính trung gian;

- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu, trường đại học khối ngành kinh doanh – quản lý

- Các tư vấn viên trong các tổ chức tài chính khác.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.

- Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan.

- Dù khả năng học bậc sau đại học (thạc sỹ, tiến sỹ) của các chuyên ngành kinh tế, Kế toán, Tài chính – Ngân hàng tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, tài liệu mà Nhà trường tham khảo

Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo Ngành Tài chính – Ngân hàng của các trường:

- Đại học Kinh tế quốc dân

- Đại học Tài chính – Marketing

- Đại học Thương Mại

- Học viện Tài chính